

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG MẦM NON TRẺ EM
QUỐC TẾ SMARTKIDS 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Thủ Đức, ngày 05 tháng 9 năm 2024

**CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGDĐT NGÀY 03
THÁNG 6 NĂM 2024 CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Trẻ Em quốc Tế SmartKids 2

1.2. Địa chỉ trụ sở

Địa chỉ: 26 đường số 10, Phường Thảo Điền, TP. Thủ Đức,
Tp.HCM

Điện thoại: 028 38989816/ 37446076

Email: inquiry@smartkidsinfo.com

Website: <http://smartkidsinfo.com>

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường Mầm non tư thực 100% vốn đầu nước ngoài.

1.4. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Joke van Zuijlen

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non trẻ em quốc tế SmartKids 2.

Điện thoại: 028 37446943/ 0903957316

Email: yoko@smartkidsinfo.com

1.5. Tổ chức bộ máy

Quyết định số 3628/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2019 do Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh về việc thành lập trường mầm non trẻ em quốc tế SmartKids2.

Quyết định số 1488/QĐ-GDDT-TC ngày 22 tháng 07 năm 2020 do Sở Giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về Cho phép tổ chức hoạt động giáo dục trường Mầm non trẻ em quốc tế SmartKids2.

Quyết định số 1159/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025 do Ủy ban nhân dân Tp. Thủ Đức cấp về công nhận Hiệu trưởng Trường Mầm

non trẻ em quốc tế SmartKids2.

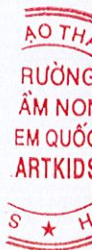
Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 10 tháng 03 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Tp. Thủ Đức về Công nhận Hội đồng trường của Trường MN Trẻ em Quốc tế SmartKids 2, nhiệm kỳ 2025-2030.

Danh sách thành viên hội đồng trường:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
02	Ông Wieger Durk Otter	Chủ Tịch HĐQT Cty TNHH TT Chăm Sóc TEQT	Chủ tịch
04	Bà Lê Thị Hoàng Yến	QL Hành chính nhân sự, Chủ tịch Công đoàn- Cty TNHH TT Chăm Sóc TEQT	Thư ký
01	Bà Joke Van Zuijlen	Hiệu trưởng	Thành viên
03	Bà Michelle Wogan	Giáo viên	Thành viên
05	Bà Nguyễn Trần Minh Anh	Trưởng ban Đại diện cha mẹ trẻ em	Thành viên

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học: 2024-2025

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	04	Số 3.3m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	04	3.3m ² /trẻ
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	795m ²	11.5m ² /1trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	603	7,2m ² /1trẻ
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	59m ²	3.3m ² /1trẻ
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	-	-
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	12	0.4/1 trẻ
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	0	1,2m ² /trẻ
5	Diện tích nhà bếp đúng quy cách (m ²)	1	36m ²



VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	12	Số bộ/nhóm (lớp)
VIII	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	2	
IX	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	1	1/4
2	Máy Scan	1	
3	Máy photo	1	
5	Catsset	4	
6	Máy in màu	2	
7	Máy in trắng đen	2	
8	Đồ chơi ngoài trời	5	
9	Bàn ghế đúng quy cách Bàn chữ nhật Bàn tứ giác Ghế	14 12 70	
10	Thiết bị khác: Máy lọc không khí	06	Mỗi lớp học Khu tiếp tân Phòng Hiệu trưởng

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng: - 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần; 100 % trẻ thích nghi với hoạt động ăn cơm, ăn được các loại đồ ăn, món ăn khác nhau Chất lượng giáo dục: - Tỷ lệ trẻ chuyên cần: từ 85%, - Đánh giá cuối độ tuổi: Đạt 95-100%	- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. - 100 % trẻ thích nghi với hoạt động ăn cơm, ăn được các loại đồ ăn, món ăn khác nhau Chất lượng giáo dục: - Tỷ lệ trẻ chuyên cần: từ 85%, - Đánh giá cuối độ tuổi: Đạt 95-100%
II	Mức độ về năng lực và hành vi mà trẻ em sẽ đạt được	93 đến 96% trẻ thực hiện tốt	95 đến 98% trẻ thực hiện tốt

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN QUẢNG TRUNG

III	Chương trình chăm sóc giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ	Chương trình giáo dục mầm non của Anh	Chương trình giáo dục mầm non của Anh
IV	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	GD Phát triển thể chất: 95% GD Phát triển nhận thức: 98% GD Phát triển ngôn ngữ: đạt 97% - GD Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ: đạt 96%	GD Phát triển thể chất: 95% GD Phát triển nhận thức: 98% GD Phát triển ngôn ngữ: đạt 97% - GD Phát triển thẩm mỹ: đạt 98% GD Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội: 100%
V	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo hướng chuẩn, hiện đại và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Có đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân cho mỗi trẻ. Trang bị đủ đồ dùng học tập, đồ chơi và các giá góc trong lớp. Tổ chức cho 100% trẻ tham gia các ngày hội, ngày lễ như: Tết Trung thu, Giáng sinh; Tết Nguyên Đán,...	Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo hướng chuẩn, hiện đại và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Có đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân cho mỗi trẻ. Trang bị đủ đồ dùng học tập, đồ chơi và các giá góc trong lớp. Tổ chức cho 100% trẻ tham gia các ngày hội, ngày lễ như: Tết Trung thu, Giáng sinh; Tết Nguyên Đán,...
Tất cả các lớp học được trang bị Máy lọc không khí			

